

Số: 179/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 166/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị H; nơi cư trú: Tổ 21 cụm 3 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

Anh Trần Đức Ch; nơi cư trú: Tổ 21 cụm 3 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 6 năm 2020, chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch thuận tình ly hôn.

[2] Về việc nuôi con: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch có hai con chung là Trần Đức P, sinh ngày 06/11/2001 và Trần Phương A, sinh ngày 23/4/2004. Chị H và anh Ch thỏa thuận con Trần Đức P đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu

cầu Tòa án giải quyết; giao con là Trần Phương A cho chị H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con.

[3] Về việc chia tài sản: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch thỏa thuận chị Trần Thị H nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Huyền và anh Chương.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch có hai con chung là Trần Đức P, sinh ngày 06/11/2001 và Trần Phương A, sinh ngày 23/4/2004. Chị H và anh Ch thỏa thuận con Trần Đức P đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; giao con là Trần Phương A cho chị H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Trần Thị H và anh Trần Đức Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006451 ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 28/11/2000);
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài